TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 03-5-2019.
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thiết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;

2. Bà Ngô Thị Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ánh Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐHNGĐ – ST ngày 11-4-2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1979. Địa chỉ cư trú: Đường Q, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1976. Địa chỉ cư trú: Đường C, khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 01 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn – chị Nguyễn Thị X trình bày:

Chị X và anh T tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Thời gian

đầu chung sống H phúc, đến khi chị mang thai, sinh con thì anh T kiếm chuyện và thường xuyên đánh chị, đập vỡ đồ đạc trong nhà. Chị X đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh T không khắc phục được. Chị X đã nộp đơn xin ly hôn anh T lần đầu vào tháng 10/2018, sau đó chị tự nguyện rút đơn ly hôn để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh T vẫn chứng nào tật nấy. Chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với anh T được nữa nên xin ly hôn anh T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2018. Chị X xin nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi X T được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không nộp bản tự khai, không đến Tòa giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị X đối với anh Bùi Xuân T.

Về con chung: Giao 01 con chung tên Bùi Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2018 cho chị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị X không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị X khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Bùi Xuân T có địa chỉ cư trú tại đường C, khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X và anh Bùi Xuân T tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Thời gian đầu anh chị chung sống H phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn do anh T thường xuyên kiếm chuyện, đánh đập chị.Tháng 10/2018, chị X có làm đơn xin ly hôn anh T, sau đó rút đơn để vợ chồng cùng chăm lo cho con và anh T có cơ hội khắc phục khuyết điểm, tuy nhiên, đến gày 30-11-2018, anh T lại có hành vi bạo lực gia đình đối với chị X nhưng được cha ruột của chị X là ông Nguyễn Văn H can ngăn, sau đó, ông H bị anh T đánh gãy sóng mũi. Sự việc được Công an xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T. Đến tháng 01 năm 2019, chị X tiếp tục nộp đơn xin ly hôn anh T. Anh T đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có ý kiến, không đến Tòa để hòa giải chứng tỏ anh T không có thiện chí hàn gắn tình cảm để vợ chồng đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị X đã ngày càng trầm trọng, không giải quyết được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị X đối với anh T là phù hợp và có căn cứ.

[3] Về con chung: Anh Bùi Xuân T và chị Nguyễn Thị X có 01 con chung tên Bùi Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2018, hiện con chung đang sống với chị X. Xét thấy con chung còn quá nhỏ nên giao cho chị X tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung. Ghi nhận chị X không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị X trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 54, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị X đối với anh Bùi Xuân T. Chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Bùi Xuân T.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên Bùi Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2018 cho chị X trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị X không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị X đã nộp theo biên lai thu số 0006474 ngày 07-01-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị X đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, anh Bùi Xuân T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Văn Thiết

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.